

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6041/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính
lĩnh vực quy hoạch - kiến trúc thuộc thẩm quyền tiếp nhận
của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt phương án tái cấu trúc, đơn giản hóa thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 5813/TTr-SQHKT ngày 12 tháng 12 năm 2024,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được tái cấu trúc theo các tiêu chí, phương án tại Quyết định số 1802/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2022 thuộc thẩm quyền tiếp nhận của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao.

Danh mục và nội dung chi tiết của các quy trình nội bộ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ: <https://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/quy-trinh-noi-bo/default.aspx>.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được tái cấu trúc là cơ sở để xây dựng quy trình điện tử, thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố.

2. Cơ quan, đơn vị thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm:

a) Tuân thủ theo quy trình nội bộ đã được tái cấu trúc khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức; không tự đặt thêm thủ tục, giấy tờ ngoài quy định pháp luật.

b) Thường xuyên rà soát, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ khi có biến động theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH**Phan Văn Mãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6041/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024
của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục
1.	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (được Quốc hội giao thẩm quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tại khoản 7 Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15)
2.	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (được Quốc hội giao thẩm quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tại khoản 7 Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15)

QUY TRÌNH ĐÃ TÁI CẤU TRÚC
QUY TRÌNH 01

Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (được Quốc hội giao thẩm quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tại khoản 7 Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1	Tờ trình đề nghị thẩm định Nhiệm vụ	03	Bản chính
2	Thuyết minh nội dung Nhiệm vụ	03	Bản chính
3	Dự thảo Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ	01	Bản chính
4	(*) Thành phần bản vẽ	03	Bản chính
5	Các văn bản pháp lý có liên quan	03	Bản sao

(*) Thành phần theo Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Lô T2-3, đường D1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	20 ngày (tương đương 15 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
	Nộp hồ sơ	Đơn vị, tổ chức	Giờ hành chính	Theo Mục I	Thành phần hồ sơ theo Mục I.
B1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc	- BM01 - BM02 - BM03	<p>1. Tiếp nhận trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03. <p>2. Tiếp nhận qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực, hợp lệ (nếu có). - Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, Công chức Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ và xử lý hồ sơ theo quy trình. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định thì thông báo cho tổ chức, cá nhân qua tài khoản của tổ chức, cá nhân qua Cổng Dịch vụ công và hướng dẫn đầy đủ, cụ thể để tổ chức, cá nhân bổ sung

					<p>hồ sơ theo yêu cầu => thời gian tiếp nhận chính thức hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung không muộn hơn 08 giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận, trừ thứ 7, chủ nhật.</p> <p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ về chuyên viên thụ lý hồ sơ Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường.</p>
B2	Thẩm định, báo cáo Hội đồng thẩm định	Chuyên viên Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	3,0 ngày làm việc	Mục I BM01	Tham mưu nội dung báo Hội đồng thẩm định trình Lãnh đạo Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường.
B3	Xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	1,0 ngày làm việc	Mục I BM01	Lãnh đạo Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường kiểm tra nội dung đề xuất của chuyên viên thụ lý; ký xác nhận nội dung báo cáo Hội đồng.
B4	Họp Hội đồng thẩm định	Hội đồng thẩm định	1,0 ngày làm việc	Mục I; BM01; - Biên bản hội đồng	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định theo quy chế hoạt động của Hội đồng; lập Biên bản họp Hội đồng thẩm định chuyển đến Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường để giải quyết tiếp
B5	Xử lý sau khi có kết luận của Hội đồng	Chuyên viên Phòng Quản lý Quy hoạch -	2,5 ngày làm việc	Mục I; BM01; - Dự thảo kết quả giải quyết, Dự	- Đối với hồ sơ được Hội đồng thống nhất, đạt: Chuyên viên dự thảo văn bản lấy ý kiến thống nhất của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, trình Lãnh đạo Phòng.

		Xây dựng và Môi trường		thảo vấn bản lấy ý kiến	- Đối với hồ sơ không được Hội đồng thống nhất, không đạt: Chuyên viên dự thảo Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh chỉnh sửa nếu có trình Lãnh đạo Phòng.
B6	Xem xét, Ký duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	1,0 ngày làm việc	Mục I BM 01 Dự thảo Kết quả giải quyết, Dự thảo văn bản lấy ý kiến	- Đối với hồ sơ được Hội đồng thống nhất, đạt: + Lãnh đạo Phòng kiểm tra và ký trình Văn bản lấy ý kiến Sở Quy hoạch - Kiến trúc (kèm Biên bản Hội đồng) - Đối với hồ sơ không được Hội đồng thống nhất, không đạt: + Lãnh đạo Phòng kiểm tra và ký trình Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh chỉnh sửa nếu có.
		Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	1,0 ngày làm việc	Mục I BM 01 Dự thảo Kết quả giải quyết, Dự thảo văn bản lấy ý kiến	- <u>Đối với hồ sơ được Hội đồng thống nhất, đạt:</u> + Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố ký Văn bản lấy ý kiến Sở Quy hoạch - Kiến trúc. - <u>Đối với hồ sơ không được Hội đồng thống nhất, không đạt:</u> + Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố ký Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh chỉnh sửa nếu có. - Chuyển sang bước B10.
B7	Ý kiến của Sở Quy hoạch - Kiến	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	-	Hồ sơ.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc có ý kiến thống nhất/không thống nhất đối với các nội dung đề nghị của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành

	trúc				phổ (thời gian 15 ngày làm việc).
B8	Hoàn thiện hồ sơ, đề xuất giải quyết	Chuyên viên Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	2,5 ngày làm việc	Mục I BM01 Dự thảo kết quả giải quyết	<p>- <u>Trường hợp hồ sơ đạt:</u> + Chuyên viên Phòng dự thảo Tờ trình phê duyệt, kèm dự thảo Quyết định phê duyệt, 03 bộ bản vẽ, 03 tập thuyết minh trình lãnh đạo Phòng.</p> <p>- <u>Trường hợp hồ sơ không đạt:</u> + Chuyên viên Phòng dự thảo Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh chỉnh sửa nếu có trình Lãnh đạo Phòng.</p>
B9	Xem xét, Ký duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	1,0 ngày làm việc	+Mục I BM01 Dự thảo kết quả giải quyết	<p>- <u>Trường hợp hồ sơ đạt:</u> + Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường ký nháy dự thảo Tờ trình thẩm định, kèm dự thảo Quyết định phê duyệt, 03 bộ bản vẽ, 03 tập thuyết minh trình Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố</p> <p>- <u>Trường hợp hồ sơ không đạt:</u> + Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường ký nháy dự thảo Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh chỉnh sửa nếu có trình Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố.</p>
		Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công	1,0 ngày làm việc	Mục I BM01 Dự thảo kết quả	<p>- Ký Quyết định phê duyệt, 03 bộ bản vẽ, 03 tập thuyết minh (trường hợp hồ sơ đạt)</p> <p>- Ký Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh chỉnh</p>

		nghệ cao Thành phố		giải quyết	sửa nếu có (trường hợp không đạt).
B10	Phát hành văn bản	Văn thư Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	0,5 ngày làm việc	Kết quả giải quyết TTHC.	Lấy số ngày tháng năm, đóng dấu và phát hành văn bản giải quyết kết quả - Chuyển sang bước B11.
B11	Trả kết quả, thống kê và theo dõi	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	Theo Giấy hẹn	Kết quả giải quyết TTHC.	- Trả kết quả cho đơn vị, tổ chức. - Thống kê, theo dõi, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có)
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	//	Thành phần hồ sơ theo Mục I
2	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
3	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có).
4	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
5	//	Các hồ sơ khác theo văn bản pháp quy định hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Xây dựng năm 2014;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

- Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 5 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

- Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

- Kế hoạch số 3230/KH-UBND ngày 05/8/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng, công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**QUY TRÌNH ĐÃ TÁI CẤU TRÚC
QUY TRÌNH 02**

Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện (được Quốc hội giao thẩm quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh tại khoản 7 Điều 9 Nghị quyết số 98/2023/QH15)

I. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1	Tờ trình đề nghị thẩm định Đồ án	03	Bản chính
2	Thuyết minh nội dung Đồ án	03	Bản chính
3	Dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định phê duyệt Đồ án	01	Bản chính
4	Dự thảo Quy định quản lý theo Đồ án	01	Bản chính
5	(*) Thành phần bản vẽ	03	Bản chính
6	Các văn bản pháp lý có liên quan	03	Bản sao

(*) Thành phần theo Thông tư 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng về hồ sơ đồ án và đồ án quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

II. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Lô T2-3, đường D1, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.	25 ngày (tương đương 19 ngày làm việc) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

III. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
	Nộp hồ sơ	Đơn vị, tổ chức	Giờ hành chính	Theo Mục I	Thành phần hồ sơ theo Mục I.
B1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận Một cửa	0,5 ngày làm việc	- BM01 - BM02 - BM03	<p>1. Tiếp nhận trực tiếp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ: Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; trao cho người nộp hồ sơ theo BM 01; thực hiện tiếp bước B2. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ: Hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đến người nộp hồ sơ và ghi rõ lý do theo BM 02. - Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ: Lập Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ theo BM 03. <p>2. Tiếp nhận qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra thông tin chữ ký số để đảm bảo tính xác thực, hợp lệ (nếu có). - Sau khi kiểm tra, nếu bảo đảm các điều kiện để tiếp nhận, Công chức Một cửa tiếp nhận, cấp mã hồ sơ và xử lý hồ sơ theo quy trình. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, đúng quy định thì thông báo cho tổ chức, cá nhân qua tài khoản của tổ chức, cá nhân qua Cổng Dịch vụ công và hướng dẫn đầy đủ, cụ thể để tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ

					theo yêu cầu => thời gian tiếp nhận chính thức hoặc yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung không muộn hơn 08 giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận, trừ thứ 7, chủ nhật. - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ về chuyên viên thụ lý hồ sơ Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường.
B2	Thẩm định, báo cáo Hội đồng thẩm định	Chuyên viên Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	8,0 ngày làm việc	Mục I BM01	Tham mưu nội dung báo Hội đồng thẩm định trình Lãnh đạo Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường.
B3	Xem xét	Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	1,0 ngày làm việc	Mục I BM01	Lãnh đạo Phòng Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường kiểm tra nội dung đề xuất của chuyên viên thụ lý; ký xác nhận nội dung báo cáo Hội đồng.
B4	Họp Hội đồng thẩm định	Hội đồng thẩm định	1,0 ngày làm việc	Mục I; BM01; - Biên bản hội đồng	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định theo quy chế hoạt động của Hội đồng; lập Biên bản họp Hội đồng thẩm định chuyển đến Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường để giải quyết tiếp
B5	Xử lý sau khi có kết luận của Hội đồng	Chuyên viên Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây	2,0 ngày làm việc	Mục I; BM01; - Dự thảo kết quả giải quyết,	- Đối với hồ sơ được Hội đồng thống nhất, đạt: Chuyên viên dự thảo văn bản lấy ý kiến thống nhất của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, trình Lãnh đạo Phòng.

		dựng và Môi trường		Dự thảo văn bản lấy ý kiến	- Đối với hồ sơ không được Hội đồng thống nhất, không đạt: Chuyên viên dự thảo Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh, quy định quản lý theo đồ án chỉnh sửa nếu có trình Lãnh đạo Phòng.
B6	Xem xét, Ký duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	1,0 ngày làm việc	Mục I BM 01 Dự thảo Kết quả giải quyết, Dự thảo văn bản lấy ý kiến	- Đối với hồ sơ được Hội đồng thống nhất, đạt: + Lãnh đạo Phòng kiểm tra và ký trình Văn bản lấy ý kiến Sở Quy hoạch - Kiến trúc (kèm Biên bản Hội đồng) - Đối với hồ sơ không được Hội đồng thống nhất, không đạt: + Lãnh đạo Phòng kiểm tra và ký trình Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh, quy định quản lý theo đồ án chỉnh sửa nếu có.
		Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	1,0 ngày làm việc	Mục I BM 01 Dự thảo Kết quả giải quyết, Dự thảo văn bản lấy ý kiến	- Đối với hồ sơ được Hội đồng thống nhất, đạt: + Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố ký Văn bản lấy ý kiến Sở Quy hoạch - Kiến trúc. - Đối với hồ sơ không được Hội đồng thống nhất, không đạt: + Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố ký Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh, quy định quản lý theo đồ án chỉnh sửa nếu có. - Chuyển sang bước B10.

B7	Ý kiến của Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	-	Hồ sơ.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc có ý kiến thống nhất/không thống nhất đối với các nội dung đề nghị của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố (thời gian 15 ngày làm việc).
B8	Hoàn thiện hồ sơ, đề xuất giải quyết	Chuyên viên Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	2,0 ngày làm việc	Mục I BM01 Dự thảo kết quả giải quyết	<p>- Trường hợp hồ sơ đạt:</p> <p>+ Chuyên viên Phòng dự thảo Tờ trình phê duyệt, kèm dự thảo Quyết định phê duyệt, 03 bộ bản vẽ, 03 tập thuyết minh, Quy định quản lý theo đồ án trình Lãnh đạo Phòng.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đạt:</p> <p>+ Chuyên viên Phòng dự thảo Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh, Quy định quản lý theo đồ án chỉnh sửa nếu có trình Lãnh đạo Phòng.</p>
B9	Xem xét, Ký duyệt kết quả thẩm định	Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường	1,0 ngày làm việc	Mục I BM01 Dự thảo kết quả giải quyết	<p>- Trường hợp hồ sơ đạt:</p> <p>+ Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường ký nháy dự thảo Tờ trình thẩm định, kèm dự thảo Quyết định phê duyệt, 03 bộ bản vẽ, 03 tập thuyết minh, Quy định quản lý theo đồ án trình Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không đạt:</p> <p>+ Lãnh đạo Phòng Quản lý Quy hoạch - Xây dựng và Môi trường ký nháy dự thảo Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh, quy định quản lý theo đồ án chỉnh sửa nếu có trình Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố.</p>

		Lãnh đạo Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	1,0 ngày làm việc	Mục I BM01 Dự thảo kết quả giải quyết	- Ký Quyết định phê duyệt, 03 bộ bản vẽ, 03 tập thuyết minh, quy định quản lý theo đồ án (trường hợp hồ sơ đạt) - Ký Kết quả thẩm định, kèm bộ bản vẽ, thuyết minh, quy định quản lý theo đồ án chỉnh sửa nếu có (trường hợp không đạt).
B10	Phát hành văn bản	Văn thư Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	0,5 ngày làm việc	Kết quả giải quyết TTHC.	Lấy số ngày tháng năm, đóng dấu và phát hành văn bản giải quyết kết quả - Chuyển sang bước B11.
B11	Trả kết quả, thống kê và theo dõi	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố	Theo Giấy hẹn	Kết quả giải quyết TTHC.	- Trả kết quả cho đơn vị, tổ chức. - Thống kê, theo dõi, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

IV. BIỂU MẪU

Các biểu mẫu sử dụng tại các bước công việc:

STT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có)
3	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ

V. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	//	Thành phần hồ sơ theo Mục I
2	BM 01	Mẫu Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
3	BM 02	Mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (nếu có).
4	BM 03	Mẫu Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
5	//	Các hồ sơ khác theo văn bản pháp quy định hiện hành

VI. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Xây dựng năm 2014;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

- Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 5 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ đồ án và đồ án quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

- Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

- Quyết định số 835/QĐ-BXD ngày 29/8/2016 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch - Kiến trúc thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 07/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh;

- Kế hoạch số 3230/KH-UBND ngày 05/8/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng, công bố quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.